

Số: 36/2024/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 09 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Vũ Thị Trà M**, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 18A H, phường P, quận H, Thành phố H.

- *Bị đơn*: **Anh Đình Quang T**, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Số 301B – 94 B, phường H, quận H, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- *Nguyên đơn*: Chị **Vũ Thị Trà M**, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 18A H, phường P, quận H, Thành phố H.

- *Bị đơn*: **Anh Đình Quang T**, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Số 301B – 94 B, phường H, quận H, thành phố H

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị Trà M và anh Đình Quang T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh T và chị M có 01 con chung là cháu Đình Trí D - sinh ngày 28/3/2019. Khi ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận: Giao cháu D cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 4 năm 2024 cho

đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T, chị M không yêu cầu Tòa giải quyết nên tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung là động sản và bất động sản*: Anh T, chị M cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- *Về công nợ chung*: Anh T, chị M cùng trình bày không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai, nên Tòa án không xét.

- *Về án phí*: Các bên đương sự phải chịu 50% mức án phí quy định. Chị M tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006401 ngày 29/03/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Trả lại cho chị Vũ Thị Trà M số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Bài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Lan Hương**